

Bản án số : 17/2022/HNGĐ-ST

Ngày : 05/9/2022

V/v : “Ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Y THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Phạm Thị Minh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân : 1/- Bà Nguyễn Thị Xuyên

2/- Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

Thư ký phiên tòa : Bà Lê Thủy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Quận Y , Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhận dân Quận Y , Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa : Bà Lê Mộng Điệp - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận Y , Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 73/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2022 về việc “Ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 26/2022/QĐXX-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự :

Nguyên đơn : Bà Trương Thị Tuyết M sinh năm 1985.

Địa chỉ : số 36/42 đường N, Phường X, Quận Y, Thành Phố H (có đơn xin vắng mặt).

Bị đơn : Ông Bùi Văn H sinh năm 1987.

Địa chỉ : số 36/42 đường N, Phường X, Quận Y, Thành Phố H (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thuận tình ly hôn ông Bùi Văn H và bà Trương Thị Tuyết M trình bày : ông bà tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 93 do Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận Y , cấp ngày 25/10/2018. Quá trình chung sống không có con chung.

Theo bà M trình bày: Khi mới kết hôn, cuộc sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, nh sau đó hai vợ chồng không hợp nhau, không phù hợp quan điểm sống, cách sống, bất đồng ý kiến. Hai bên đã cố gắng hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, bà xác nhận vợ chồng không còn tình cảm, không có khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được thuận tình ly hôn với ông H .

Về con chung: không có.

Về tài sản chung : hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông H đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt, ông có gửi Đơn đề nghị xét xử vắng mặt được Ủy ban nhân dân xã An Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương chứng thực chữ ký ngày 19/4/2022, nội dung ông H trình bày như sau : ông xác nhận cuộc sống sau khi kết hôn xảy ra mâu thuẫn, đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được thuận tình ly hôn với bà M. Do công việc nên ông không thể đến Tòa án để hòa giải với bà M, đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt trong các buổi hòa giải, xét xử.

Về con chung : không có.

Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay :

Nguyên đơn bà Trương Thị Tuyết M và ông Bùi Văn H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến : Quá trình giải quyết, thu thập chứng cứ và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng qui định của pháp luật; Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

[1]. *Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền và thủ tục tố tụng :*

[1.1] Ông Bùi Văn H và bà Trương Thị Tuyết M có yêu cầu giải quyết việc dân sự thuận tình ly hôn, ông H và bà M có cư trú tại Quận Y do đó căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, là việc dân sự về Hôn nhân và Gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận Y , Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự ông Bùi Văn H đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, bà Trương Thị Tuyết M có đơn yêu cầu tiếp tục giải quyết việc ly hôn. Do đương sự không có mặt để hòa giải nên thuộc trường hợp quy định tại khoản 5, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự; Tòa án đình chỉ giải quyết việc dân sự về công nhận thuận tình ly hôn và thụ lý vụ án để giải quyết; thay đổi tư cách tham gia tố tụng trong vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 73/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2022 về việc “Ly hôn”; người yêu cầu Bà Trương Thị Tuyết M trở thành nguyên đơn, ông Bùi Văn H trở thành bị đơn.

[1.3] Về thủ tục xét xử vắng mặt: Nguyên đơn bà Trương Thị Tuyết M và bị đơn ông Bùi Văn H đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân Quận Y tiến hành xét xử vắng mặt bà Trương Thị Tuyết M và ông Bùi Văn H .

[2]. *Xét yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận thấy :*

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 93 do Ủy ban nhân dân Phường X, Quận Y , Thành phố H cấp ngày 25/10/2018 thể hiện quan hệ hôn nhân giữa bà

Trương Thị Tuyết M và ông Bùi Văn H là hợp pháp.

[2.1]. *Xét yêu cầu ly hôn :*

- Tại bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bà Trương Thị Tuyết M xác nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, mâu thuẫn trầm trọng không thể hòa giải để hàn gắn hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn với ông H .

- Căn cứ Đơn đề nghị xét xử vắng mặt của ông Bùi Văn H được Ủy ban nhân dân xã A, thành phố H, tỉnh D chứng thực chữ ký ngày 19/4/2022, ông H xác nhận cuộc sống sau khi kết hôn xảy ra mâu thuẫn, đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, mục đích hôn nhân không đạt được ông yêu cầu được thuận tình ly hôn với bà M. Do công việc nên ông không thể đến Tòa án để hòa giải với bà M, đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt trong các buổi hòa giải, xét xử.

Từ những nhận định trên, xét mâu thuẫn giữa bà M và ông H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào quy định tại Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nghị nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà M.

[2.2]. *Về con chung :* không có.

[2.3]. *Về tài sản :* các đương sự không tranh chấp về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[2.4]. *Về án phí :* căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) thì bà M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 4 Điều 147; Điều 266; Điều 271; Điều 273, khoản 5 Điều 397 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 51; Điều 54; khoản 1 Điều 56, Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo);

Tuyên xử :

1. *Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Trương Thị Tuyết M.*

- *Về quan hệ hôn nhân :* bà Trương Thị Tuyết M được ly hôn với ông Bùi Văn H .

- *Về con chung :* không có.

- *Về tài sản* : không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. *Về án phí* : bà Trương Thị Tuyết M phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai thu số 0006936 ngày 21/02/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Y , Bà M phải nộp thêm 150.000 đồng.

Hoàn lại cho ông Bùi Văn H số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0006936 ngày 21/02/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Y .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. *Về quyền kháng cáo* :

Bà Trương Thị Tuyết M và ông Bùi Văn H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận :

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận Y ;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Y ;
- UBND PX, QY;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Minh Thảo